

Số: 0110/2023/BBKP-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2023

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

Căn cứ:

- Quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group;
- Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của các cổ đông gửi về Công ty.

Tên công ty : **Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group (“Công ty”)**

Địa chỉ trụ sở chính : 47 đường số 17, Khu phố 3, Phường Hiệp Bình Phước, Tp. Thủ Đức, Tp. HCM

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: số 0315205307 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. HCM cấp lần đầu ngày 06/08/2018, thay đổi lần thứ 5 ngày 22/03/2021.

Hôm nay, lúc 09 giờ 00 ngày 04/10/2023 tại trụ sở chính Công ty, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được cổ đông Công ty gửi về với các nội dung như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM GIA:

1. Đại diện Hội đồng quản trị:

Ông Phạm Xuân Hồng - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

2. Ban kiểm phiếu:

- Ông Phạm Văn Có - Trưởng ban kiểm phiếu

- Ông Nguyễn Bá Cường - Thành viên

- Bà Lê Thụy Thùy Dung - Thành viên

3. Giám sát kiểm phiếu:

Bà Phạm Viết Lan Anh - Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát

4. Thư ký:

Bà Trần Thị Ngọc Diễm - Chức vụ: Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty.



II. MỤC ĐÍCH LẤY Ý KIẾN:

Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

III. VẤN ĐỀ CẦN LẤY Ý KIẾN:

1. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Tờ trình số 01/LYKBVB/SGI-2023 ngày 20/09/2023 của Hội đồng quản trị.
2. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo Tờ trình số 02/LYKBVB/SGI-2023 ngày 20/09/2023 của Hội đồng quản trị.

IV. SỐ LƯỢNG CỔ ĐÔNG VÀ SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN LẤY Ý KIẾN:

- Ngày chốt danh sách để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: 18/09/2023 (Căn cứ danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam lập).
- Tổng số Cổ đông tại thời điểm chốt: 385 cổ đông.
- Tổng số cổ phần đã phát hành của Công ty: 75.464.700 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: 75.464.700 cổ phần.
- Tổng số cổ đông đã được gửi phiếu lấy ý kiến: 385 cổ đông, tương đương với 75.464.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 01 cổ phần tương đương 01 quyền biểu quyết, tương đương 01 phiếu biểu quyết.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: 75.464.700 cổ phần, tương ứng 75.464.700 phiếu biểu quyết, tương ứng 385 Phiếu lấy ý kiến.
- Tổng số Phiếu lấy ý kiến cổ đông gửi về Công ty tham gia biểu quyết tính đến 16h30 ngày 03/10/2023 là: 61 Phiếu lấy ý kiến, tương ứng với 67.022.240 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 88,81 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

V. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT:

1. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Tờ trình số 01/LYKBVB/SGI-2023 ngày 20/09/2023 của Hội đồng quản trị:

Stt	Nội dung	Số phiếu lấy ý kiến	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	Số phiếu biểu quyết hợp lệ	59	66.991.956	88,77 %
1.1	Gửi qua thư	51	58.476.193	77,49 %
1.2	Gửi qua fax	0	0	0,00 %
1.3	Gửi qua thư điện tử	8	8.515.763	11,28 %

Stt	Nội dung	Số phiếu lấy ý kiến	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (%)
2	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ	2	30.284	0,04 %
2.1	<i>Gửi qua thư</i>	2	30.284	0,04 %
2.2	<i>Gửi qua fax</i>	0	0	0,00 %
2.3	<i>Gửi qua thư điện tử</i>	0	0	0,00 %
3	Số phiếu không tham gia biểu quyết	324	8.442.460	11,19 %

Kết quả biểu quyết:

Kết quả biểu quyết của các phiếu hợp lệ	Số phiếu lấy ý kiến	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (%)
Tán thành	56	66.934.785	88,70 %
Không tán thành	1	17.400	0,02 %
Không có ý kiến	2	39.771	0,05 %

2. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo Tờ trình số 02/LYKBVB/SGI-2023 ngày 20/09/2023 của Hội đồng quản trị:

Stt	Nội dung	Số phiếu lấy ý kiến	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	Số phiếu biểu quyết hợp lệ	59	66.991.956	88,77 %
1.1	<i>Gửi qua thư</i>	51	58.476.193	77,49 %
1.2	<i>Gửi qua fax</i>	0	0	0,00 %
1.3	<i>Gửi qua thư điện tử</i>	8	8.515.763	11,28 %
2	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ	2	30.284	0,04 %
2.1	<i>Gửi qua thư</i>	2	30.284	0,04 %
2.2	<i>Gửi qua fax</i>	0	0	0,00 %
2.3	<i>Gửi qua thư điện tử</i>	0	0	0,00 %
3	Số phiếu không tham gia biểu quyết	324	8.442.460	11,19 %

53
TỶ
HÀ
IAT
Ồ
OU
P.H

Kết quả biểu quyết:

Kết quả biểu quyết của các phiếu hợp lệ	Số phiếu lấy ý kiến	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (%)
Tán thành	57	66.952.185	88,72 %
Không tán thành	0	0	0,00 %
Không có ý kiến	2	39.771	0,05 %

VI. CÁC VẤN ĐỀ ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA:

Căn cứ quy định Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty hiện hành và kết quả kiểm phiếu tại Biên bản này, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group đã thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Tờ trình số 01/LYKBVB/SGI-2023 ngày 20/09/2023 của Hội đồng quản trị.

(Tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 88,70 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết)

2. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo Tờ trình số 02/LYKBVB/SGI-2023 ngày 20/09/2023 của Hội đồng quản trị.

(Tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 88,72 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết)

Việc kiểm phiếu đã kết thúc vào lúc 09 giờ 34 ngày 04/10/2023.

Biên bản kiểm phiếu được lập và Trưởng Ban kiểm phiếu đã đọc lại cho tất cả thành viên tham gia kiểm phiếu và giám sát kiểm phiếu cùng nghe. Tất cả thành viên tham gia kiểm phiếu và giám sát kiểm phiếu xác nhận kết quả kiểm phiếu hoàn toàn chính xác, trung thực và thống nhất với toàn bộ nội dung Biên bản kiểm phiếu này.

Biên bản kiểm phiếu được lập thành 02 bản và được lưu trữ theo quy định Công ty.

17-0
TRIE
V 3
P
CH

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Xuân Hồng

GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

Phạm Viết Lan Anh

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

1. Phạm Văn Có

2. Nguyễn Bá Cường

3. Lê Thụy Thùy Dung

THƯ KÝ

Trần Thị Ngọc Diễm



Số: 04/2023/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SÀI GÒN 3 GROUP**

V/v: Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

Căn cứ:

- Quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group (“Công ty”);
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 0110/2023/BBKP-ĐHĐCĐ ngày 04/10/2023.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SÀI GÒN 3 GROUP
QUYẾT NGHỊ:**

Điều 1: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo tờ trình số 01/LYKBVB/SGI-2023 ngày 20/09/2023.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 88,70 %.

Điều 2: Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo Tờ trình số 02/LYKBVB/SGI-2023 ngày 20/09/2023.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 88,72 %.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám Đốc và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Thư ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



PHẠM XUÂN HỒNG

Số: 01/LYKBVB/SGI-2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

- Nội dung dự thảo chi tiết các điểm chỉnh sửa được trình bày tại Phụ lục đính kèm.
- Kính trình ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện các công việc hoàn thiện Điều lệ Công ty bao gồm nhưng không hạn chế việc cập nhật ngày sửa đổi Điều lệ; tên, số điều khoản; tham chiếu điều khoản có liên quan; định nghĩa/giải thích từ ngữ hoặc các vấn đề khác trong trường hợp ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua.

TP. HCM, ngày 20 tháng 09 năm 2023

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS “để báo cáo”;
- ĐHĐCĐ “để thông qua”.



PHẠM XUÂN HỒNG



PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SÀI GÒN 3 GROUP

Điều khoản sửa đổi, bổ sung	Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau sửa đổi/bổ sung	Lý do
Điểm o khoản 2 Điều 14	o. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty	o. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong <u>Báo cáo tài chính hợp nhất</u> gần nhất của Công ty	Làm rõ căn cứ dựa trên báo cáo tài chính hợp nhất thay vì báo cáo tài chính
Điểm q khoản 2 Điều 14	q. Hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất	q. Hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong <u>báo cáo tài chính hợp nhất</u> gần nhất	Làm rõ căn cứ dựa trên báo cáo tài chính hợp nhất thay vì báo cáo tài chính
Điểm r khoản 2 Điều 14	r. Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó	r. Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong <u>báo cáo tài chính hợp nhất</u> gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó	Làm rõ căn cứ dựa trên báo cáo tài chính hợp nhất thay vì báo cáo tài chính
Điểm s khoản 2 Điều 14	s. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định	s. <u>Chấp thuận cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý</u>	Quy định các giao dịch thuộc thẩm



Điều khoản sửa đổi, bổ sung	Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau sửa đổi/bổ sung	Lý do
	chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán	<u>khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này;</u> <u>Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác mà công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế thì Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công ty</u>	quyền của Đại hội đồng cổ đông
Điểm d Khoản 1 Điều 20	d. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty	d. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong <u>báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công ty</u>	Làm rõ căn cứ dựa trên báo cáo tài chính hợp nhất thay vì báo cáo tài chính
Điểm h khoản 2 Điều 26	h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 14 Điều lệ này, khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp	h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong <u>báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công ty</u> , trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 14 Điều lệ này, khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp	Làm rõ căn cứ dựa trên báo cáo tài chính hợp nhất thay vì báo cáo tài chính



Điều khoản sửa đổi, bổ sung	Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau sửa đổi/bổ sung	Lý do
Điểm i khoản 2 Điều 26	i. Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất	i. Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản <u>của Công ty ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất, chấp thuận cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh quy định tại điểm s khoản 2 Điều 14 mà không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</u>	Làm rõ căn cứ dựa trên báo cáo tài chính hợp nhất thay vì báo cáo tài chính và Quy định các giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông



Số: 02/LYKBVB/SGI-2023

TỜ TRÌNH **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

V/v: Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (“Quy chế”):

- Nội dung dự thảo chi tiết các điểm chỉnh sửa được trình bày tại Phụ lục đính kèm.
- Kính trình ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện các công việc hoàn thiện Quy chế bao gồm nhưng không hạn chế việc cập nhật ngày sửa đổi Quy chế; tên, số điều khoản; tham chiếu điều khoản có liên quan; định nghĩa/giải thích từ ngữ hoặc các vấn đề khác trong trường hợp ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung bổ sung, sửa đổi Quy chế.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS “để báo cáo”;
- ĐHĐCĐ “để thông qua”.

TP.HCM, ngày 20 tháng 09 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM XUÂN HỒNG



PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SÀI GÒN 3 GROUP

Điều khoản sửa đổi, bổ sung	Quy chế hiện tại	Quy chế sau sửa đổi/bổ sung	Lý do
Khoản 1 Điều 12	Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với một trong các đối tượng sau: 	Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên <u>báo cáo tài chính hợp nhất</u> gần nhất giữa Công ty với một trong các đối tượng sau: 	Làm rõ căn cứ dựa trên báo cáo tài chính hợp nhất thay vì báo cáo tài chính